TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ *V/v: Ly hôn.*	*Hoa Lư, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa: Chị Trương Thị Thu N, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình và anh Phạm Trung T, sinh năm 1989; trú tại: Phố T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh (Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình);

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Thu N và anh Phạm Trung T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Chị Trương Thị Thu N nhận nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí thuận tình ly hôn được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/00887, ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Trả lại cho chị Trương Thị Thu N 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình (1);*
- *VKSND huyện H (2);*
- *CCTHADS huyện H (1);*
- *Các đương sự; UBND xã N;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ
Thẩm phán
(Đã ký)

Vũ Quang Chung